TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2020/HSST**
Ngày: **22/7/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/HSST-QĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T - sinh ngày 15/9/1993

Nơi cư trú: ấp Kinh 4A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Nguyễn Hùng C , sinh năm 1960 và bà Kim Thị Tuyết M , sinh năm 1964.

Tiền sự: Không. Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 23/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T , Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 17/2017/HSST, ngày 26/01/2019 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2020 đến ngày 16/3/2020 được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. **Nguyễn Văn N** (Bi) - sinh ngày 12/2/2000 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã V , huyện V , tỉnh Hậu Giang.

2. **Phạm Thanh Đ** - sinh ngày 04/3/2001 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh X , xã N , huyện G , tỉnh Kiên Giang.

3. **Nguyễn Văn Khoa** - sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:* **Nguyễn Văn S** , sinh năm 1961 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02/2020 Nguyễn Trọng T thông qua một người bạn tên Tư (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) giới thiệu để mua 01 (một) bịch ma túy đá của một người bạn tên Tuấn (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) cùng ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng), sau đó Nguyễn Trọng T về nhà của ông Nguyễn Văn K (là Dượng Út của T) để ở nhờ chờ làm giấy chứng minh nhân dân, Nguyễn Trọng T mang theo ma túy tàng trữ để sử dụng dần. Ngày 09/3/2020 T điện thoại cho Nguyễn Văn N và Phạm Thanh Đ đến nơi T đang ở nhờ (nhà ông K) chơi. Đến 15 giờ cùng ngày trong lúc Nguyễn Trọng T cùng Nguyễn Văn N và Phạm Thanh Đ đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của T thì bị lực lượng Công an huyện T bắt quả tang. Qua kiểm tra và phát hiện T tàng trữ 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ có kích thước 3,5cm x 05cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất đựng trong hộp nhựa màu đen trong phòng T ngủ, nghi là ma túy đá nên Cơ quan Công an tiến hành thu giữ và tạm giữ T cùng với vật liên quan gồm: 01 (một) hộp nhựa màu đen có kích thước 16cm x 5,5cm x 06cm; 01 (một) chiếc bình bằng thủy tinh bên trên có gắn 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa; 01 (một) chiếc hột quẹt gas và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7 active, số seri R38J103YSXM, màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu FPT BUK24, số máy 98003000444759, màu đen đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành trưng cầu giám định, để xác minh chất ma túy, 01 (Một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ có kích thước 3,5cm x 05cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất nghi là ma túy và giám định dấu vết đường vân trên bịch ma túy thu giữ.

- Tại kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, **loại Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,9690 gam.** Khối lượng còn lại sau giám định là 0,9444 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tại kết luận giám định số 205/KL-KTHS ngày 13/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Trên 01 (một) bịch nylon (mẫu cần giám định) có dấu vết đường vân bị mờ, nhòe không đủ yếu tố giám định.

Cáo trạng số 12/CT-VKSTH ngày 12/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng T . Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,9444 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 204/2020, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T , người chứng kiến niêm phong Huỳnh Long T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) hộp nhựa màu đen có kích thước 16cm x 5,5cm x06cm, 01 (một) chiếc bình bằng thủy tinh bên trên có gắn 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa, 01 (một) chiếc hột quẹt gas và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng của bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy, do không còn giá trị sử dụng.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 15 giờ ngày 09/3/2020, bị cáo Nguyễn Trọng T đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Lê Văn N và Phạm Thanh Đ tại phòng T ngủ, mà T ở nhờ của nhà ông Nguyễn Văn K , ở ấp T , xã T , huyện Tân Tiệp, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an huyện T bắt quả tang. Qua kiểm tra, Nguyễn Trọng T đang tàng trữ 01 (một) bịch ma túy đá, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,9690 gam, nhằm mục đích sử dụng.

Theo kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất được đựng trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9690 gam.

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và hậu quả mua ma túy về tàng trữ sử dụng một cách trái pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án: ngày 23/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 17/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/01/2019, chưa được xóa án tích.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 204/2020, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T , người chứng kiến niêm phong Huỳnh Long T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) hộp nhựa màu đen có kích thước 16cm x 5,5cm x 06cm; 01 (một) chiếc bình bằng thủy tinh bên trên có gắn 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa; 01 (một) chiếc hột quẹt gas và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, do vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[8] Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T 01 (một) điện thoại di động Samsung S7 Active, số seri R38J103YSXM màu đen đã qua sử dụng; sau đó ngày 11/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động FPT BUK24, số máy 98003000444759 màu đen, do không liên quan đến vụ án; là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn K là chủ nhà do bị bệnh tai biến, đi lại khó khăn không biết việc bị cáo Nguyễn Trọng T tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của mình, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét xử lý; là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn N và Phạm Thanh Đ cùng sử dụng trái phép chất ma túy với bị cáo T nhưng qua điều tra cho thấy N và Đ không liên quan đến việc T tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên qua kết quả xét nghiệm, N và Đ dương tính với chất ma túy nên Công an huyện T đã lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Văn N và Phạm Thanh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn Nguyễn Văn N và Phạm Thanh Đ chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc mỗi người là 12 tháng.

Đối với người tên Tư và Tuấn, bị cáo T khai nhận là người giới thiệu và bán ma túy cho T nhà ở thành phố Hồ Chí Minh, không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, hiện tại không biết các đối tượng trên ở đâu nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi xác định được nhân thân địa chỉ và có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trọng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam**, nhưng khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2020 đến ngày 16/3/2020 là 06 (sáu) ngày. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,9444 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 204/2020, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T , người chứng kiến niêm phong Huỳnh Long T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) hộp nhựa màu đen có kích thước 16cm x 5,5cm x06cm, 01 (một) chiếc bình bằng thủy tinh bên trên có gắn 01 (một) thanh nỏ bằng thủy tinh, 01 (một) ống hút bằng nhựa, 01 (một) chiếc hột quẹt gas và 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng của bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy, do không còn giá trị sử dụng.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKSTH ngày 12/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *THA Dân sự, Hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến